

Số: 1365 / PTTT

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2020

**THÔNG BÁO**  
**QUY ĐỊNH QUẢNG CÁO VÀ DỊCH VỤ TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN**  
**TRUYỀN THÔNG CỦA ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH HÀ NỘI NĂM 2021**  
(Thực hiện từ ngày 01/01/2021)

**I. BẢNG GIÁ QUẢNG CÁO TRÊN SÓNG TRUYỀN HÌNH HÀ NỘI**

**1. Quảng cáo băng hình:**

*Đơn vị tính: VND, đã bao gồm VAT.*

THỜI GIAN	CHƯƠNG TRÌNH QUẢNG CÁO	VỊ TRÍ	MÃ GIỜ	ĐƠN GIÁ 01 LẦN PHÁT SÓNG			
				10 giây	15 giây	20 giây	30 giây
<b>KÊNH 1</b>							
5h30-9h00	Trong (Ngoài) các chương trình		<b>A1</b>	1.200.000	1.400.000	1.700.000	2.300.000
5h55-6h00	Ngay trước " <i>Hà Nội buổi sáng</i> "		<b>A1.1</b>				
6h00-6h45	<b>Chương trình "<i>Hà Nội buổi sáng</i>"</b> Phát sóng đồng thời trên cả 2 kênh HanoiTV 1 và HanoiTV 2. Ngày phát sóng: Cả tuần.	Đầu C.trình	<b>A2.1</b>	2.300.000	2.800.000	3.500.000	4.600.000
		Giữa C.trình	<b>A2.2</b>				
		Trước K.thúc	<b>A2.3</b>				
8h15-8h55	<b>Phim truyện - 8h15</b> Ngày phát sóng: T2, T3, T4, T5, T6, T7.	Đầu phim	<b>A3.1</b>	1.900.000	2.300.000	2.800.000	3.800.000
		Giữa phim	<b>A3.2</b>				
9h00-12h00	Trong (Ngoài) các chương trình		<b>A4</b>	2.300.000	2.800.000	3.500.000	4.600.000
11h55-12h00	Ngay trước Phim 12h00		<b>A5</b>	2.500.000	3.000.000	3.800.000	5.000.000
12h00-12h50	<b>Phim truyện 12h00</b> Ngày phát sóng: Cả tuần.	Đầu phim	<b>A6.1</b>	3.500.000	4.200.000	5.300.000	7.000.000
		Giữa phim	<b>A6.2</b>	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000
12h55-13h00	Ngay trước Phim 13h00		<b>A7</b>	2.500.000	3.000.000	3.800.000	5.000.000
13h00-13h50	<b>Phim truyện 13h00</b> Ngày phát sóng: Cả tuần.	Đầu phim	<b>A8.1</b>	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000
		Giữa phim	<b>A8.2</b>				
13h50-18h00	Trong (Ngoài) các chương trình		<b>A9</b>	2.000.000	2.400.000	3.000.000	4.000.000
17h55-18h00	Ngay trước chương trình " <i>Hà Nội 18:00</i> "		<b>A10</b>	2.000.000	2.400.000	3.000.000	4.000.000
18h00-18h25	<b>Chương trình "<i>Hà Nội 18:00</i>"</b> Phát sóng đồng thời trên cả 2 kênh HanoiTV 1 và HanoiTV 2. Ngày phát sóng: Cả tuần.	Đầu C.trình	<b>A11.1</b>	6.000.000	7.200.000	9.000.000	12.000.000
		Giữa C.trình	<b>A11.2</b>				
		Trước K.thúc	<b>A11.3</b>				
18h25-18h30	Ngay trước <b>Thời sự 18h30</b> Phát sóng đồng thời trên cả 2 kênh HanoiTV 1 và HanoiTV 2.		<b>A12</b>				
18h50-19h00	Ngay sau <b>Thời sự 18h30</b> Phát sóng đồng thời trên cả 2 kênh HanoiTV 1 và HanoiTV 2.	Sau Tin thể giới	<b>A13.1</b>	7.000.000	8.400.000	10.500.000	14.000.000
		Sau Tin thể thao	<b>A13.2</b>				
		Sau chương trình " <i>Dự báo thời tiết</i> "	<b>A13.3</b>				
		Sau Mục hiệu đầu chương trình " <i>Dự báo thời tiết</i> "	<b>A13.4</b>				
19h40-19h50	Ngay sau tiếp sóng Thời sự THVN <b>Chương trình "<i>Tôi yêu Hà Nội</i>"</b> Ngày phát sóng: Cả tuần	Đầu C.trình	<b>A14.1</b>	4.200.000	5.100.000	6.400.000	8.500.000
		Giữa C.trình	<b>A14.2</b>				
			<b>A14.3</b>				
19h50-20h40	<b>Phim truyện 19h50</b> Ngày phát sóng: Cả tuần.	Đầu phim	<b>A15.1</b>	5.500.000	6.600.000	8.300.000	11.000.000
		Giữa phim	<b>A15.2</b>	6.000.000	7.200.000	9.000.000	12.000.000

THỜI GIAN	CHƯƠNG TRÌNH QUẢNG CÁO	VỊ TRÍ	MÃ GIỜ	ĐƠN GIÁ 01 LẦN PHÁT SÓNG			
				10 giây	15 giây	20 giây	30 giây
19h50-21h00	Trong (Ngoài) các chương trình		<b>A16</b>	3.800.000	4.500.000	5.600.000	7.500.000
20h45-20h50	Ngay trước Phim 20h50		<b>A17</b>	3.800.000	4.500.000	5.600.000	7.500.000
20h50-21h40	<b>Phim truyện 20h50</b> Ngày phát sóng: Cả tuần.	Đầu phim	<b>A18.1</b>	5.500.000	6.600.000	8.300.000	11.000.000
		Giữa phim	<b>A18.2</b>	6.000.000	7.200.000	9.000.000	12.000.000
21h40-21h50	<b>Chương trình "Bản tin 141"</b> Ngày phát sóng: Cả tuần.	Đầu C.trình	<b>A21.1</b>	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000
		Giữa C.trình	<b>A21.2</b>				
21h00-23h00	Trong (Ngoài) các chương trình		<b>A22</b>	3.000.000	3.600.000	4.500.000	6.000.000
21h45-21h50	Ngay trước Phim 21h50		<b>A22.1</b>	3.000.000	3.600.000	4.500.000	6.000.000
21h50-22h50	<b>Phim truyện 21h50</b> Ngày phát sóng: Cả tuần.	Đầu phim	<b>A23.1</b>	5.500.000	6.600.000	8.300.000	11.000.000
		Giữa phim	<b>A23.2</b>	6.000.000	7.200.000	9.000.000	12.000.000
Sau 23h00	Trong (Ngoài) các chương trình		<b>A24</b>	2.000.000	2.400.000	3.000.000	4.000.000
<b>KÊNH 2</b>							
5h30-6h00	Trong (Ngoài) các Chương trình		<b>B1</b>	200.000	240.000	300.000	400.000
6h00-6h45	<b>Chương trình "Hà Nội buổi sáng"</b> Phát sóng đồng thời trên cả 2 kênh HanoiTV 1 và HanoiTV 2. Ngày phát sóng: Cả tuần.	Đầu C.trình	<b>A2.1</b>	2.300.000	2.800.000	3.500.000	4.600.000
		Giữa C.trình	<b>A2.2</b>				
		Trước K.thúc	<b>A2.3</b>				
6h45-11h30	Trong (Ngoài) các Chương trình		<b>B2</b>	300.000	360.000	450.000	600.000
11h25-11h30	Ngay trước Phim 11h30		<b>B3</b>	500.000	600.000	750.000	1.000.000
11h30-12h20	<b>Phim truyện 11h30</b> Ngày phát sóng: Cả tuần.	Đầu phim	<b>B4.1</b>	1.800.000	2.100.000	2.600.000	3.500.000
		Giữa phim	<b>B4.2</b>				
12h20-18h00	Trong (Ngoài) các Chương trình		<b>B5</b>	500.000	600.000	750.000	1.000.000
18h00-18h25	<b>Chương trình "Hà Nội 18:00"</b> Phát sóng đồng thời trên cả 2 kênh HanoiTV 1 và HanoiTV 2. Ngày phát sóng: Cả tuần.	Đầu C.trình	<b>A11.1</b>	6.000.000	7.200.000	9.000.000	12.000.000
		Giữa C.trình	<b>A11.2</b>				
		Trước K.thúc	<b>A11.3</b>				
18h25-18h30	Ngay trước <b>Thời sự 18h30</b> Phát sóng đồng thời trên cả 2 kênh HanoiTV 1 và HanoiTV 2.		<b>A12</b>	7.000.000	8.400.000	10.500.000	14.000.000
18h50-19h00	Ngay sau <b>Thời sự 18h30</b> Phát sóng đồng thời trên cả 2 kênh HanoiTV 1 và HanoiTV 2.	Sau Tin thể giới	<b>A13.1</b>				
		Sau Tin thể thao	<b>A13.2</b>				
		Sau chương trình "Dự báo thời tiết"	<b>A13.3</b>				
		Sau Mục hiệu đầu chương trình "Dự báo thời tiết"	<b>A13.4</b>				
19h00-19h05	Ngay trước <b>Chương trình tổng hợp 19h00</b>		<b>B6</b>	2.300.000	2.700.000	3.400.000	4.500.000
19h00-19h50	Trong <b>Chương trình tổng hợp 19h00</b> Ngày phát sóng: Cả tuần	Đầu C.trình	<b>B7.1</b>	3.000.000	3.600.000	4.500.000	6.000.000
		Giữa C.trình	<b>B7.2</b>				
19h50-20h50	Trong (Ngoài) các Chương trình		<b>B8</b>	2.300.000	2.700.000	3.400.000	4.500.000
19h55-20h00	Ngay trước <b>Chương trình tổng hợp 20h00</b>		<b>B9</b>				
20h00-20h50	Trong <b>Chương trình tổng hợp 20h00</b> Ngày phát sóng: Cả tuần	Đầu C.trình	<b>B10.1</b>	3.500.000	4.200.000	5.300.000	7.000.000
		Giữa C.trình	<b>B10.2</b>				
20h50-21h50	Trong (Ngoài) các Chương trình		<b>B11</b>	2.300.000	2.700.000	3.400.000	4.500.000
20h55-21h00	Ngay trước <b>Chương trình tổng hợp 21h00</b>		<b>B12</b>				
21h00-21h50	Trong <b>Chương trình tổng hợp 21h00</b> Ngày phát sóng: Cả tuần	Đầu C.trình	<b>B13.1</b>	3.500.000	4.200.000	5.300.000	7.000.000
		Giữa C.trình	<b>B13.2</b>				
21h50-23h00	Trong (Ngoài) các Chương trình		<b>B14</b>	2.300.000	2.700.000	3.400.000	4.500.000
Sau 23h00			<b>B15</b>	180.000	200.000	270.000	360.000

- Chọn vị trí ưu tiên 1, 2, 3 Đầu hoặc Cuối trong chương trình quảng cáo cộng thêm **08%** trên đơn giá chuẩn 30 giây.
- Giá quảng cáo được tính theo các mức chuẩn 10 giây, 15 giây, 20 giây, 30 giây, 35 giây (20+15), 40 giây (20+20), 45 giây (30+15), 50 giây (30+20), 60 giây (30+30)... Quảng cáo có thời lượng khác mức chuẩn được tính theo giá của mức chuẩn cao hơn kế tiếp.
- Mã giờ quảng cáo **A2.1, A2.2, A2.3, A11.1, A11.2, A11.3, A12, A13.1, A13.2, A13.3, A13.4** được phát sóng đồng thời trên cả 2 kênh HanoiTV1 và HanoiTV2. Trường hợp Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội có thay đổi đột xuất về chương trình, quảng cáo chỉ phát sóng trên 01 kênh thì tính đơn giá bằng **50%**.

## **2. Phát sóng chương trình tự giới thiệu doanh nghiệp, sản phẩm:**

**2.1** Các chương trình giới thiệu sản phẩm, doanh nghiệp, dịch vụ, công nghệ... có thời lượng từ 02 phút trở lên, phát sóng ngoài các chương trình, đơn giá bằng **50%** đơn giá quảng cáo tại thời điểm phát sóng.

**2.2** Giá trị phát sóng chương trình tự giới thiệu sản phẩm, doanh nghiệp, dịch vụ... không giảm giá nhưng được cộng vào doanh số để tính giảm giá cho hợp đồng quảng cáo.

## **3. Quảng cáo Logo bất góc, Pop-up, Băng chữ chạy:**

*Đơn vị tính: VNĐ, đã bao gồm VAT.*

KÝ HIỆU	CHƯƠNG TRÌNH QUẢNG CÁO	THỜI GIAN	ĐƠN GIÁ (10 giây)
<b>KÊNH 1</b>			
<b>C1</b>	Trong các chương trình	5h30 - 12h00	<b>500.000</b>
<b>C2</b>	Trong Phim truyện - 8h15	8h15 - 8h55	<b>500.000</b>
<b>C4</b>	Trong Phim truyện - 12h00	12h00 - 12h50	<b>1.200.000</b>
<b>C5</b>	Trong các chương trình	12h50 - 18h30	<b>500.000</b>
<b>C6</b>	Trong Phim truyện - 13h00	13h00 - 13h50	
<b>C7</b>	Trong các chương trình	19h00 - 21h00	<b>800.000</b>
<b>C8</b>	Trong Phim truyện - 19h50	19h50 - 20h40	<b>1.200.000</b>
<b>C9</b>	Trong Phim truyện - 20h50	20h50 - 21h40	<b>1.200.000</b>
<b>C10</b>	Trong các chương trình	21h00 - 21h50	<b>800.000</b>
<b>C13</b>	Trong các chương trình	21h50 - 23h00	<b>500.000</b>
<b>C14</b>	Trong Phim truyện - 21h50	21h50 - 22h50	<b>1.000.000</b>
<b>C15</b>	Trong các chương trình	Sau 23h00	<b>300.000</b>
<b>KÊNH 2</b>			
<b>D1</b>	Trong các chương trình	5h30 - 12h20	<b>200.000</b>
<b>D2</b>	Trong các chương trình	12h20 - 18h30	<b>200.000</b>
<b>D3</b>	Trong Phim truyện - 11h30	11h30 - 12h20	<b>500.000</b>
<b>D4</b>	Trong các chương trình	18h30 - 23h00	<b>300.000</b>
<b>D5</b>	Trong các chương trình	Sau 23h	<b>200.000</b>

- Quảng cáo có thời lượng  $\leq 10$  giây được tính theo giá quảng cáo 10 giây, quảng cáo có thời lượng lớn hơn 10 giây được tính theo tỷ lệ giá 10 giây.
- Diện tích Quảng cáo Logo phát sóng: chiều cao bằng 1/10 chiều cao màn hình.

**4. Phát sóng Thông tin Kinh tế, Văn hoá, Xã hội:***Đơn vị tính: VNĐ, đã bao gồm VAT.*

TT	NỘI DUNG THÔNG TIN	THỜI LƯỢNG	THỜI GIAN	PHÍ DỊCH VỤ
<b>KÊNH 1</b>				
<b>1</b>	Mời thầu, Đấu giá, và Kinh doanh bất động sản.	đến 50 giây	7h00 - 8h00	<b>5.000.000</b>
			10h30 - 10h50	<b>7.000.000</b>
			17h10 - 17h40	<b>10.000.000</b>
			19h40 - 19h50	<b>15.000.000</b>
<b>2</b>	Các thông tin về Tuyển sinh, Du học, Dạy nghề.	đến 50 giây	7h00 - 8h00	<b>1.500.000</b>
			10h30 - 10h50	<b>2.200.000</b>
			12h50 - 13h00	<b>3.000.000</b>
			17h10 - 17h40	<b>4.500.000</b>
<b>3</b>	Mời họp, Lễ hội, Lời cảm ơn của các cơ quan, đoàn thể.	đến 50 giây	7h00 - 8h00	<b>1.000.000</b>
			10h30 - 10h50	<b>1.500.000</b>
			12h50 - 13h00	<b>1.500.000</b>
			17h10 - 17h40	<b>2.500.000</b>
<b>4</b>	Thông tin Kinh tế, Văn hóa, Xã hội.	đến 30 giây	7h00 - 8h00	<b>1.500.000</b>
			10h30 - 10h50	<b>2.000.000</b>
			12h50 - 13h00	<b>2.000.000</b>
			17h10 - 17h40	<b>4.000.000</b>
<b>5</b>	Tin buồn, Lời cảm ơn tang lễ, Tìm người nhà, Roi giấy tờ.	Phát sóng theo mẫu	7h00 - 8h00	<b>800.000</b>
			12h50 - 13h00	
			17h10 - 17h40	
<b>6</b>	Lời cảm ơn tang lễ nội dung theo yêu cầu.	đến 90 giây	7h00 - 8h00	<b>1.200.000</b>
			12h50 - 13h00	
			17h10 - 17h40	
<b>KÊNH 2</b>				
<b>1</b>	Mời thầu, Đấu giá, Kinh doanh bất động sản.	đến 50 giây	6h50 - 7h00	<b>4.000.000</b>
			11h20 - 11h30	<b>5.000.000</b>
			16h50 - 17h15	
<b>2</b>	Các thông tin về Tuyển sinh, Du học, Dạy nghề.	đến 50 giây	6h50 - 7h00	<b>1.000.000</b>
			11h20 - 11h30	<b>1.500.000</b>
			16h50 - 17h15	
<b>3</b>	Mời họp, Lễ hội, Lời cảm ơn của các cơ quan, đoàn thể.	đến 50 giây	6h50 - 7h00	<b>800.000</b>
			11h20 - 11h30	<b>1.000.000</b>
			16h50 - 17h15	
<b>4</b>	Thông tin Kinh tế, Văn hóa, Xã hội.	đến 30 giây	6h50 - 7h00	<b>1.000.000</b>
			11h20 - 11h30	<b>1.500.000</b>
			16h50 - 17h15	
<b>5</b>	Tin buồn, Lời cảm ơn tang lễ, Tìm người nhà, Roi giấy tờ.	Phát sóng theo mẫu	6h50 - 7h00	<b>500.000</b>
			11h20 - 11h30	
			16h50 - 17h15	
<b>6</b>	Lời cảm ơn tang lễ nội dung theo yêu cầu.	đến 90 giây	6h50 - 7h00	<b>800.000</b>

- Hình thức thể hiện thông tin: Đọc nội dung trên nền bảng chữ tóm tắt (có hoặc không có thương hiệu sản phẩm, doanh nghiệp...).
- Thông tin kinh tế, văn hóa, xã hội được phát sóng vào các thời điểm theo quy định của Đài.
- Nội dung phát sóng có thời lượng nhỏ hơn hoặc bằng ( $\leq$ ) đơn giá gốc được tính bằng đơn giá gốc, quảng cáo có thời lượng lớn hơn thời lượng giá gốc được tính theo tỷ lệ đơn giá gốc.

## II. BẢNG GIÁ QUẢNG CÁO TRÊN SÓNG PHÁT THANH

*Đơn vị tính: VNĐ, đã bao gồm VAT.*

KÝ HIỆU	CHƯƠNG TRÌNH QUẢNG CÁO	THỜI GIAN	ĐƠN GIÁ (60 GIÂY)
<b>KÊNH FM 90MHZ</b>			
<b>F1</b>	Trong (Ngoài) chương trình	5h00 - 6h00	<b>800.000</b>
<b>F2</b>	Trong (Ngoài) chương trình	13h00 - 14h00	<b>1.000.000</b>
<b>F3</b>	Trong (Ngoài) chương trình	19h00 - 20h00	<b>1.000.000</b>
<b>KÊNH FM 96 MHZ</b>			
<b>F4</b>	Trong (Ngoài) chương trình	5h00 - 6h00	<b>600.000</b>
<b>F5</b>	Trong (Ngoài) chương trình	13h00 - 15h00	<b>800.000</b>

- Nội dung phát sóng có thời lượng nhỏ hơn hoặc bằng ( $\leq$ ) đơn giá gốc được tính bằng đơn giá gốc, quảng cáo có thời lượng lớn hơn thời lượng giá gốc được tính theo tỷ lệ đơn giá gốc.

## III. BẢNG GIÁ QUẢNG CÁO TRÊN BÁO ĐIỆN TỬ - WWW.HANOITV.VN

*Đơn vị tính: VNĐ, đã bao gồm VAT.*

KÝ HIỆU	HÌNH THỨC QUẢNG CÁO	ĐƠN GIÁ (01 THÁNG)
<b>TRANG CHỦ</b>		
<b>G1</b>	<b>BANNER</b> Giữa trang (468 × 60 pixels; ≤ 15 Kbytes)	<b>2.400.000</b>
<b>G2</b>	<b>BANNER</b> Cuối trang (728 × 90 pixels; ≤ 30 Kbytes)	<b>2.400.000</b>
<b>G3</b>	<b>LOGO</b> (160 × 73 pixels; ≤ 07 Kbytes)	<b>1.200.000</b>
<b>TRANG TRONG</b>		
<b>G4</b>	<b>BANNER</b> Cuối trang (728 × 90 pixels; ≤ 30 Kbytes)	<b>2.000.000</b>
<b>G5</b>	<b>LOGO</b> (160 × 73 pixels; ≤ 07 Kbytes)	<b>1.000.000</b>

- Quảng cáo có thời hạn đăng ký dưới 01 tháng được tính như sau:
  - o Từ 01 đến 10 ngày: 50% giá 01 tháng
  - o Từ 11 đến 20 ngày: 70% giá 01 tháng
  - o Từ 21 đến 29 ngày: 100% giá 01 tháng
- Khách hàng đăng ký quảng cáo 03 tháng được miễn phí thêm 01 tháng.

## IV. TỶ LỆ GIẢM GIÁ

### 1. Nguyên tắc:

**1.1** Ưu tiên khách hàng ký hợp đồng dài hạn; có doanh số lớn; khách hàng thanh toán theo đúng hợp đồng; khách hàng thanh toán tiền trước; khách hàng là nhà sản xuất; các thương hiệu mới.

**1.2** Doanh số trên Hợp đồng là doanh số thực hiện trước khi giảm giá và được xác định theo nguyên tắc sau:

Doanh số thực hiện = Đơn giá (theo từng khung giá) x Số lần quảng cáo

### 2. Tỷ lệ giảm giá:

#### **2.1 Tỷ lệ giảm giá**

*Đơn vị tính: Đồng Việt Nam.*

MỨC	DOANH SỐ	TỶ LỆ GIẢM %
CÁC CÔNG TY QUẢNG CÁO		
<b>1</b>	Dưới <b>3.000.000.000</b>	<b>38</b>
<b>2</b>	Từ <b>3.000.000.000</b> đến <b>5.000.000.000</b>	<b>40</b>
<b>3</b>	Trên <b>5.000.000.000</b> đến <b>10.000.000.000</b>	<b>42</b>
<b>4</b>	Trên <b>10.000.000.000</b> đến <b>15.000.000.000</b>	<b>45</b>
CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC		
<b>5</b>	Dưới <b>300.000.000</b>	<b>30</b>
<b>6</b>	Từ <b>300.000.000</b> đến <b>500.000.000</b>	<b>35</b>
<b>7</b>	Trên <b>500.000.000</b>	<b>40</b>

#### **2.2 Giảm giá bổ sung:**

**2.2.1** Khách hàng đạt tổng doanh số trên **15.000.000.000đ** (Mười lăm tỷ đồng) sẽ được hưởng mức giảm giá lớn hơn quy định do Tổng giám đốc Đài quyết định.

**2.2.2** Khách hàng ký hợp đồng quảng cáo trọn gói, quảng cáo trong khung giờ nhất định, thương hiệu cụ thể và khả năng cạnh tranh trong từng trường hợp, Tổng giám đốc Đài sẽ quyết định mức giảm giá riêng theo từng hợp đồng.

**2.2.3** Ngoài phần giảm giá theo quy định trên từng hợp đồng, căn cứ mức độ đóng góp của khách hàng vào doanh thu quảng cáo của Đài, cuối năm hoặc khi thanh lý hợp đồng, Tổng giám đốc Đài sẽ xem xét, thưởng hoặc có hình thức ưu đãi bổ sung cho từng hợp đồng cụ thể.

**2.2.4** Khách hàng thanh toán tiền quảng cáo trước thời hạn được hưởng **05%** chiết khấu thanh toán trên số tiền thanh toán trước (sau khi đã trừ đi số tiền giảm giá). Giá trị chiết khấu được tính theo từng tháng và căn cứ vào số tiền thanh toán trước.

#### **2.3 Chế độ khuyến khích:**

**2.3.1** Đối với các chương trình, sự kiện theo yêu cầu của Đài thì căn cứ vào thời điểm phát sóng, mục đích ý nghĩa, quy mô của chương trình, Tổng giám đốc Đài sẽ quyết định đơn giá, mức giảm giá hoặc quyền lợi và nghĩa vụ của nhà tài trợ.

**2.3.2** Đối với khách hàng có chương trình hợp tác (trao đổi bằng thời lượng quảng cáo) với Đài, căn cứ vào tính đặc thù của mỗi chương trình, nội dung chương trình; thời điểm phát sóng và thời lượng phát sóng; kênh phát sóng; giá trị trao đổi, mức giảm giá cụ thể theo từng Hợp đồng được hai bên thống nhất theo nguyên tắc thỏa thuận dựa theo mức độ đầu tư và hiệu quả của chương trình hợp tác.


**2.3.3** Đối với các khách hàng ký hợp đồng phát sóng chương trình tự giới thiệu với doanh số lớn hơn **100.000.000đ** (Một trăm triệu đồng) thì Tổng giám đốc Đài quyết định đơn giá riêng căn cứ vào sự thỏa thuận cụ thể trên từng Hợp đồng.

**2.3.4** Chế độ hoa hồng môi giới, xúc tiến ký kết các hợp đồng quảng cáo, tài trợ được thực hiện theo Quy định hiện hành của Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội.

Quy định này được áp dụng cho toàn bộ hoạt động quảng cáo và dịch vụ trên các phương tiện truyền thông của Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và thay thế cho các quy định về quảng cáo hàng năm của Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội trước đây. Trong quá trình thực hiện, những điều chỉnh, thay đổi sẽ được thông báo đến khách hàng trước khi áp dụng ít nhất 15 ngày./.

**Nơi nhận:**

- Ban Tổng giám đốc Đài
- Các đơn vị trong Đài
- Khách hàng quảng cáo
- Lưu: QC, VP

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**Tô Quang Phán**

## THÔNG BÁO

### BẢNG GIÁ PHÁT SÓNG GIỚI THIỆU DOANH NGHIỆP, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ TRONG CHƯƠNG TRÌNH “*Thông tin tiêu dùng*” NĂM 2021

Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội thông báo bảng giá phát sóng giới thiệu doanh nghiệp, sản phẩm, dịch vụ, bán hàng trên truyền hình, tư vấn tiêu dùng, thông tin thị trường... trong chương trình “*Thông tin tiêu dùng*” như sau:

#### I. Chương trình “*Thông tin tiêu dùng*”:

- Thời điểm phát sóng:

+ Phát chính: 17h20 - 17h50 hàng ngày trên Kênh 1 Truyền hình Hà Nội.

+ Phát lại: 12h20 - 12h50 hàng ngày trên Kênh 2 Truyền hình Hà Nội.

+ Thời điểm phát sóng có thể thay đổi từ 05 phút đến 10 phút phụ thuộc vào thời lượng của chương trình và quảng cáo phát sóng trước đó.

#### II. Đơn giá phát sóng:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam.

KÝ HIỆU	THỜI ĐIỂM PHÁT SÓNG		CHƯƠNG TRÌNH	ĐƠN GIÁ 60 GIÂY
T1	Kênh 1	17h20 - 17h50	Trong chương trình “ <i>Thông tin tiêu dùng</i> ”	1.500.000
	Kênh 2	12h10 - 12h30		

- Đơn giá đã bao gồm Thuế giá trị gia tăng, bao gồm 02 lần phát sóng (01 lần trên Kênh 1 và 01 lần trên Kênh 2).

- Mỗi nội dung đăng ký phát sóng có thời lượng tối thiểu 120 giây, được tính theo các mức chuẩn 120 giây, 180 giây, 240 giây, 300 giây...

+ Trường hợp thời lượng đăng ký không thuộc mức chuẩn và là bội số của 15 giây (Ví dụ: 150 giây, 240 giây...) thì đơn giá phát sóng tính theo công thức:

$$\text{Đơn giá} = \text{Thời lượng} \times \text{Đơn giá 60 giây} : 60 \text{ (chia 60)}$$

+ Trường hợp thời lượng đăng ký không thuộc mức chuẩn và không là bội số của 15 giây thì đơn giá được áp dụng là đơn giá mức chuẩn bội số của 15 giây cao hơn kế tiếp (Ví dụ: 185 giây tính bằng 195 giây, 250 giây tính bằng 255 giây...).

- Trường hợp khách hàng lựa chọn thời lượng phát sóng mỗi nội dung là 60 giây, đơn giá phát sóng 60 giây là **2.000.000đ** (Hai triệu đồng chẵn, đã bao gồm Thuế giá trị gia tăng).

- Các TVC quảng cáo (10 giây, 15 giây, 20 giây, 30 giây...) phát sóng trong chương trình “*Thông tin tiêu dùng*” áp dụng theo đơn giá quảng cáo hiện hành của Đài tại thời điểm phát sóng.

#### III. Tỷ lệ giảm giá:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam.

MỨC	DOANH SỐ (VNĐ)	TỶ LỆ GIẢM %
1	Dưới 150.000.000	30
2	Từ 150.000.000 đến 300.000.000	35
3	Trên 300.000.000	40



- Doanh số để tính giảm giá là doanh số thực hiện trước khi giảm giá và được xác định theo nguyên tắc sau:

Doanh số để tính giảm giá = Đơn giá x Số lần phát sóng

- Ưu tiên cho khách hàng ký hợp đồng dài hạn; có doanh số lớn; khách hàng thanh toán tiền trước; khách hàng là nhà sản xuất; các thương hiệu mới. Căn cứ vào khả năng cạnh tranh trong từng trường hợp, Tổng Giám đốc Đài sẽ quyết định tỷ lệ giảm giá trên từng hợp đồng.

- Khách hàng thanh toán tiền quảng cáo trước thời hạn được hưởng **05%** chiết khấu thanh toán trên số tiền thanh toán trước (sau khi đã trừ đi số tiền giảm giá). Giá trị chiết khấu được tính theo từng tháng và căn cứ vào số tiền thanh toán trước.

- Thông báo này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Trong quá trình thực hiện, những điều chỉnh, thay đổi sẽ được thông báo đến khách hàng trước khi áp dụng ít nhất 15 ngày./.

**Nơi nhận:**

- Ban Tổng giám đốc Đài
- Các đơn vị trong Đài
- Khách hàng quảng cáo
- Lưu: QC, VP



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Tô Quang Phán**

## BẢNG GIÁ PHÁT SÓNG TRUYỀN HÌNH TRỰC TIẾP NĂM 2021

Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội thông báo bảng giá phát sóng chương trình truyền hình trực tiếp như sau:

Đơn vị tính: Đồng Việt nam

TT	CHƯƠNG TRÌNH	KÊNH 1		KÊNH 2		
		5h30-12h00	12h00-18h00	5h30-12h00	12h00-18h00	19h00-23h00
1	Chương trình có nội dung văn hóa, xã hội, từ thiện nhân đạo...	100.000.000	100.000.000	80.000.000	100.000.000	120.000.000
2	Chương trình có nội dung kinh tế, thương mại, tôn vinh thương hiệu, dịch vụ,...	150.000.000	180.000.000	100.000.000	150.000.000	180.000.000

- Đơn giá 01 lần phát sóng chương trình 90 phút, đã bao gồm Thuế giá trị gia tăng.

- Các nội dung trọn gói kèm theo:

+ Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội tổ chức ghi hình tại hiện trường, truyền dẫn và phát sóng chương trình theo kịch bản.

+ Trong chương trình truyền hình trực tiếp phát sóng miễn phí: 90 giây quảng cáo, tổng cộng 10 lần 10 giây băng chữ chạy, popup logo...

+ Cung cấp chứng nhận phát sóng và chương trình phát sóng tiêu chuẩn HD.

Đối với các chương trình, sự kiện đặc biệt thì căn cứ vào thời lượng, thời điểm phát sóng, mục đích ý nghĩa, quy mô của chương trình, Tổng giám đốc Đài sẽ quyết định đơn giá, mức giảm giá hoặc quyền lợi và nghĩa vụ của nhà tài trợ.

Bảng giá này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Trong quá trình thực hiện, những điều chỉnh, thay đổi sẽ được thông báo trước khi áp dụng ít nhất 15 ngày./.

**Nơi nhận:**

- Ban Tổng giám đốc Đài
- Các đơn vị trong Đài
- Khách hàng quảng cáo
- Lưu: QC, VP

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**Tô Quang Phán**